

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2021/HS-ST**
Ngày 29-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân.

Bà Đào Thị Thu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quế - Thư ký TAND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- **Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 11/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 16/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Nhân D, sinh năm 1988; HKTT: Thôn DH, xã ĐĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Nhân D2, sinh năm 1964 (là bị cáo trong vụ án) và con bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1966; có vợ Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1990 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 19/10/2006, bị Trưởng Công an huyện Tiên Du ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Trộm cắp tài sản”, hình thức: Cảnh cáo.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/7/2021 đến ngày 25/8/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Bảo lĩnh. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại - Có mặt

2. Nguyễn Mậu L, sinh năm 1974; HKTT: Thôn DH, xã ĐĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mậu L2, sinh năm 1923 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1924; có vợ là Phạm Thị H,

sinh năm 1978 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/7/2021 đến ngày 25/8/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Bảo lãnh. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại - Có mặt

3. Nguyễn Mậu L3, sinh năm 1994; HKTT: Thôn DH, xã ĐĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Mậu N, sinh năm 1968 (là bị cáo trong vụ án) và con bà Phạm Thị D, sinh năm 1974; Có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1995 và có 01 con (sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 23/7/2021 đến nay. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại - Có mặt

4. Nguyễn Nhân T, sinh năm 1990; HKTT: Thôn DH, xã ĐĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Nhân D1, sinh năm 1964 (là bị cáo trong vụ án) và con bà Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1966; Có vợ là Phạm Thị Ph, sinh năm 1994 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/7/2021 đến ngày 25/8/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Bảo lãnh. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại - Có mặt.

5. Nguyễn Nhân D1, sinh năm 1964; HKTT: Thôn DH, xã ĐĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Nhân D5, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1938 (đều đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị Ph1, sinh năm 1966 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 23/7/2021. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại - Có mặt.

6. Nguyễn Mậu N, sinh năm 1968; HKTT: Thôn DH, xã ĐĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Mậu L4, sinh năm 1923 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị G sinh năm 1924; Có vợ Phạm Thị D6, sinh năm 1974 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/10/2017 bị Trưởng Công an huyện Tiên Du ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Đánh nhau”, hình thức: Phạt tiền 750.000 đồng. Đã nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/7/2021 đến ngày 25/8/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn: Bảo lãnh. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại - Có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhân D1, Nguyễn Nhân D, Nguyễn Nhân T:**

- Luật sư Trần Văn Tr- Công ty Luật Công Minh thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

Địa chỉ: Số 55 Nguyễn GT, phường SH, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh;

- Luật sư Lê Văn C - Văn phòng Luật sư LC - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

Địa chỉ: Số 117 đường ĐT, huyện GL, thành phố Hà Nội;

***Bị hại:** Bà Phạm Thị D2, sinh năm 1974 (có mặt)

HKTT: Thôn DH, xã ĐĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh;

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Phạm Thị D6, sinh năm 1974 (có mặt)

HKTT: Thôn DH, xã ĐĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1978 (có mặt)

Cùng HKTT: Thôn DH, xã ĐĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh.

***Người làm chứng:**

1.Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1994 (vắng mặt).

2.Bà Nguyễn Thị Ph1, sinh năm 1966 (có mặt).

3.Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn DH, xã ĐĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn giữa gia đình Nguyễn Mậu L và gia đình Nguyễn Nhân D1 từ năm 2016 liên quan đến việc gia đình bị cáo L xây dựng khu nhà trọ sát vách với nhà của bị cáo D1. Nguyễn Nhân D, sinh năm 1988 và Nguyễn Nhân T, sinh năm 1990 (là con trai của D1) sống ở cùng nhà với D1. Nguyễn Mậu N, sinh năm 1968 (là anh trai của L) ở sát cạnh nhà L. Nguyễn Mậu L3, sinh năm 1994 là con trai của N. Khi xây dựng, L xây khu chứa rác sinh hoạt ngay gần sát cửa cổng của gia đình D1. Từ đó đến nay, hai bên gia đình thường xuyên xảy ra va chạm, cãi chửi nhau.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/5/2021, D đi làm về, thấy có các túi rác ở khu chứa rác của gia đình L để sang phía trước cổng nhà mình thì tức. D liền dựng xe mô tô trước cổng nhà mình rồi đi bộ đến cổng nhà L gọi L ra nói chuyện. Lúc này, L từ trong nhà đi ra khu chứa rác trước cổng nhà D và xảy ra to tiếng, cãi chửi nhau với D. L túm áo giằng co, lôi kéo D thì D xông vào dùng tay phải đấm vào mặt L. Khi này chị Phạm Thị H (là vợ của L) chạy đến can ngăn, đẩy L về nhà. D1 cùng T và vợ của T là chị Nguyễn Thị Phvà bà Nguyễn Thị Ph1 (vợ của D1) cũng chạy ra can ngăn. T thấy L du đẩy D liền xông vào dùng hai tay đấm vào vai và người của L. Chị H cùng bà Ph và chị Ph1 đẩy hai bên ra và lôi kéo L, T, D về nhà. Khi T và D vào đến sân nhà, D1 đã khóa cổng lại. Khi này, do bị đấm vào mặt và bị chửi nên L tức giận chạy vào sân nhà mình dùng hai tay bê 01 viên gạch lát nền kích thước (30x30)cm rồi đi về phía cổng nhà D ném vào trong sân nhà D nhưng không trúng ai. D tức giận nhặt miếng vỡ của viên gạch ném lại về phía L. L liền chạy về nhà cầm 01 chiếc gậy tuýp sắt dài 1,2m, đường kính 3,2cm định chạy đến ném vào cổng nhà D tuy nhiên chị H đã ôm L lại và lấy được chiếc gậy tuýp sắt cất đi. Cùng lúc này, D và T đứng ở sân nhà mình tiếp tục chửi và nhặt gạch ném về phía nhà L. L cũng chạy ra ngõ vừa nhặt gạch ném vào nhà D vừa cãi chửi gia đình D

Khi này, Nguyễn Mậu N và vợ là chị Phạm Thị D2, sinh năm 1974 và con trai là Nguyễn Mậu L3 nghe thấy to tiếng, cãi chửi nhau đã chạy về phía nhà L xem tình hình thế nào. Chị D2 đã cùng chị H chạy lại can ngăn, đẩy L đi về nhà nhưng L vẫn hùng hổ lao về phía cổng nhà D cãi chửi to tiếng và tiếp tục ném gạch vào nhà D. D1, D và T khi thấy L chửi và ném gạch vào nhà mình đã tức, D và T đã lấy 01 viên gạch đặc kích thước (20x10x5) cm đập vỡ làm đôi rồi mỗi người cầm 1/2 viên ném ra ngoài cổng về phía L thì trúng vào cẳng chân phải của L3 đang đứng ở ngõ làm chảy máu. L3 tức giận, chạy đến cổng nhà D1 dùng chân phải đạp mạnh vào cánh cửa cổng, to tiếng chửi và nhặt gạch ném lại vào sân nhà D1. Chị D2 thấy L3 hung hăng liền chạy đến kéo L3 về phía nhà L vì sợ xảy ra đánh nhau. Lúc này, D nhặt gạch ném về phía L3 thì trúng vào vùng trán bên trái của chị D2. Chị D2 bị chảy máu, choáng váng liền gọi to: “H ơi, mẹ bị chảy máu rồi” và ôm trán chạy về phía nhà L. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998 (là con của chị D2) đang đứng ở sân nhà L thấy vậy liền đưa bà D về nhà để kiểm tra thương tích. Lúc này, thấy chị D2 bị thương chảy máu đầu, L3, N và L tiếp tục nhặt gạch ném vào sân nhà D. D1, D và T cũng nhặt gạch ném lại, hai bên vừa ném vừa to tiếng chửi nhau. Một lúc sau, D1 bảo D và T không ném nữa, vào nhà và đóng cửa lại. L3 tức giận đi về nhà mình cầm 01 con dao (loại dao mèo) có một đầu nhọn chạy đến cổng nhà D1 dùng chân phải đạp mạnh vào cổng và chửi. L chạy về nhà cầm gậy tuýp sắt đập vào cánh cổng nhà D1

rồi ném gậy vào sân nhà D1. D thấy vậy liền mở cửa chạy ra tiếp tục to tiếng chửi L3, L và N rồi cùng T nhặt gạch ném về phía L3. N cũng nhặt gạch tiếp tục ném vào nhà D1. Sau đó, bà Ph, chị Ch đã đẩy T và D vào nhà rồi đóng cửa lại báo Công an xã đến giải quyết. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, Công an xã ĐĐ đến giải quyết thì L3, L và N mới đi về nhà. Sự việc xảy ra trong thời gian khoảng 40 phút, có rất đông công nhân đang thuê trọ trong xóm và những người dân xung quanh đứng xem nhưng không dám can ngăn vì sợ gạch ném trúng gây thương tích.

Chị D2 bị thương tích chảy nhiều máu, được người nhà đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã ĐĐ rồi chuyển đến Trung tâm y tế TX. Từ Sơn khám sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh điều trị từ ngày 27/5/2021 đến ngày 28/5/2021 thì ra viện.

Ngày 28/5/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường của vụ án là từ cổng nhà của Nguyễn Nhân D1 kéo ra đến đầu ngõ xóm Đa dài 30m, ngõ đi đổ bê tông rộng 2m. Từ cận tính từ cổng nhà D1: Phía bắc là nhà của D1, phía nam là ngõ đi ra đường dân sinh của thôn và giáp nhà Nguyễn Mậu L, phía đông giáp ngõ đi vào nhà ông Nguyễn Văn B, giáp khu trọ của gia đình bà Nguyễn Thị L4 và khu trọ của gia đình ông Nguyễn Văn Đ; Phía tây giáp nhà ông Nguyễn Mậu Th. Trên ngõ đi tính từ cổng nhà D1 trải dài 13m về phía đầu ngõ mặt đường rải rác có nhiều vết hằn, bụi bám màu đỏ dạng gạch đất nung. Cách cổng nhà D1 8m trải dài về phía đầu ngõ ra đường dân sinh đến trước cổng nhà N có các dấu vết dạng nhỏ giọt liên tục màu nâu đỏ (nghi máu) dài 16,5m. Cánh cổng và trong sân nhà D1 có rải rác các vết hằn, lõm kim loại và các vết bám dính chất bột màu đỏ dạng gạch đất nung.

Ngày 28/5/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất camera của gia đình Nguyễn Nhân D1, camera của gia đình Nguyễn Mậu L, camera của gia đình Nguyễn Mậu N thời điểm các đối tượng to tiếng chửi, đánh nhau gây rối và đã xác định các đối tượng đã thực hiện hành vi phạm tội trong khoảng thời gian từ 22 giờ 35 phút đến 23 giờ 15 phút ngày 26/5/2021. Cơ quan điều tra đã tiến hành lưu giữ đoạn camera vào USB và N phong theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra và xác định những tài sản bị hư hỏng của gia đình Nguyễn Mậu L và gia đình Nguyễn Nhân D1 khi xảy ra vụ việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 23 ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du đã kết luận trị giá những tài sản bị hư hỏng của gia đình Nguyễn Mậu L : *01 ống thoát nước nhãn hiệu PVC Tiên Phong có đường kính phi 7,6cm, dài 4m bị vỡ mất mảnh kích thước (4x5)cm tại vị trí tiếp giáp cút nối tầng 2 có giá trị thay thế là 194.800 đồng.*

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 70 ngày 11/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du đã kết luận trị giá những tài sản bị hư hỏng của gia đình Nguyễn Nhân D1

+ 01 chân sập thờ bằng gỗ gụ được đục khắc hình đầu nghê, tại vị trí tai nghê bên phải bị mất miếng gỗ phần tai kích thước (6,3x3)cm tương ứng đối D vào phần chân sập có vết xước gỗ D tích (4x3)cm, giá sửa chữa 300.000 đồng;

+ 03 thanh dọc cổng chính bằng Inox kích thước (106x3x1,5)cm, giá sửa chữa 50.000 đồng/thanh x 3 = 150.000 đồng;

+ 01 thanh ngang cổng chính bằng Inox kích thước (13x6)cm sửa chữa 200.000 đồng;

+ 02 thanh cái cửa cửa chính ngôi nhà bằng nhôm giả vân gỗ kích thước (243x7,6)cm, giá sửa chữa 150.000 đồng/thanh x 2 = 300.000 đồng;

+ 04 lá hộp phía huỳnh của cửa chính ngôi nhà bằng nhôm giả vân gỗ kích thước (77x33)cm, giá sửa chữa 50.000 đồng/lá x 4 = 200.000 đồng;

+ 01 thanh ngang cửa tiếp giáp ô thoáng và mép tường bằng nhôm giả vân gỗ kích thước (33x7,6)cm, giá sửa chữa 150.000 đồng;

+ 01 thanh ngang ô thoáng phía D1 bởi bằng nhôm giả vân gỗ kích thước (193x2,5)cm, giá sửa chữa 100.000 đồng;

+ 01 thanh đỡ giữa cửa cửa ngách bằng nhôm giả vân gỗ kích thước (102,5x5)cm, giá thay mới 100.000 đồng;

+ 01 thanh đỡ cửa cửa ô thoáng cửa sổ tầng 1 bằng nhôm giả vân gỗ kích thước (45x12)cm, giá sửa chữa 150.000 đồng;

+ 01 thanh cái cửa cửa sổ tầng 2 ngay bên trái ô kính vỡ bằng nhôm giả vân gỗ kích thước (153x8)cm, giá sửa chữa 150.000 đồng;

+ 01 thanh U12 cửa cửa đi ban công tầng 2, bằng nhôm giả vân gỗ kích thước (95x1)cm, giá sửa chữa 50.000 đồng;

+ 01 ô cửa kính kích thước (30x31,5)cm, loại kính 4 ly màu xanh đen, giá thay mới 50.000 đồng;

+ 01 ô cửa kính cửa sổ tầng 2 kích thước (35x25)cm, loại kính 4 ly màu xanh đen, giá thay mới 50.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 1.950.000 đồng.

Ngày 29/5/2021, chị D2 và L3 đã có đơn đề nghị khởi tố đối với đối tượng đã gây thương tích cho chị và L3 vào ngày 26/5/2021.

Tại Giấy chứng thương ngày 26/5/2021 của Trạm y tế xã ĐĐ cấp cho chị Phạm Thị D2 xác định: Có 02 vết thương vùng trán: 01 vết thương rách da dài 04cm; 01 vết thương rách da dài 01cm. Sưng tím ổ mắt bên trái.

Tại Giấy xác nhận thương tích số 31 ngày 04/6/2021 của Trung tâm y tế TX. Từ Sơn cấp cho chị D2 xác định: *Vết thương hở ở đầu, tổn thương nội sọ. Chụp CT Scanner: Vỡ xương trán trái.*

Tại giấy chứng nhận thương tích số 143/KH ngày 04/6/2021 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh cấp cho chị Phạm Thị D2 xác định:

- + 01 vết thương trán trái khoảng 03cm đã khâu;
- + 01 vết thương trán trái khoảng 01cm đã khâu;
- + Bầm tím quanh mắt trái; Xảy xát da rải rác quanh mũi và sưng nề vùng mũi;
- + Chụp CLVT sọ não: Vỡ xương trán trái, không thấy tổn thương nội sọ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 85/Tgt ngày 15/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Phạm Thị D2:

+ Thương tích vùng trán trái thứ nhất cách ấn đường 6cm, kích thước (3x0,2)cm, bờ mép không đều, sờ nắn trung tâm sọ không di động, lõm, đang liền sọ, sọ nhỏ = 1%, vùng mặt = 3%.

+ Thương tích vùng trán trái thứ hai, đầu trên vết thương cách 1/3 trong cung mày trái 2,5cm, kích thước (2x0,1)cm, bờ mép không đều, sờ nắn di động, đang liền sọ, sọ nhỏ = 1%, vùng mặt = 3%.

+ Vỡ xương trán trái kích thước khoảng (20,9x11,8)mm. Tổn thương cơ thể do tổn thương xương sọ và hệ thần kinh = 9%.

+ Thương tích vùng mặt, quanh mắt trái, vùng mũi không sưng nề, không bầm tím, không biến đổi rối loạn sắc tố da, không để lại sẹo. Không đủ căn cứ tính tỷ lệ % tổn thương cơ thể.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14,38% (Làm tròn **14%**). Cơ chế là do tác động ngoại lực bởi vật tày.

L3 bị thương tích được sơ cứu tại Trạm y tế xã ĐĐ và sau đó về nhà điều trị. Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 26/5/2021 của Trạm y tế xã ĐĐ cấp cho L3 xác định: 01 vết thương mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân phải kích thước (4x1x1)cm, vết thương rách gọn chảy

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 87/Tgt ngày 15/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Mậu L3: Thương tích 1/3 trên mặt ngoài cẳng chân phải, vết thương cách lồi cầu ngoài xương chày phải 5cm, kích thước (4x0,2)cm, bờ nhám nhở, sọ di động tốt, màu hồng nhạt, liền sọ tốt, sọ nhỏ = 1%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **1%**. Cơ chế là do tác động ngoại lực bởi vật tày.

Quá trình Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường tại nhà của Nguyễn Nhân D1 đã thu giữ :

- + 01 (một) ống tuýp bằng kim loại dài 1,2m, đường kính 3,2cm tại sân;
- + 01 (một) viên gạch vỡ kích thước (16x10x1)cm dạng gạch lát nền trên giá gỗ góc sân;
- + 01 (một) viên gạch vỡ có kích thước (7x6,5x5,5)cm tại thành cửa sổ tầng 2;
- + 01 (một) viên gạch vỡ có kích thước (7x5,5x6,2)cm ở gầm ghế phía tây bắc tầng 2;
- + 01 (một) mảnh kính kích thước (9,5x4,8x0,4)cm tại đám kính vỡ tương ứng dấu vết vỡ kính tại cửa sổ tầng 2;
- + Chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt nghi máu thu tại đường bê tông của ngõ được N phong theo quy định .

Quá trình điều tra đến ngày 01/6/2021, Nguyễn Mậu L3 đã tự nguyện giao nộp:

- + 01 (một) con dao loại dao thái dài 31cm, phần cán gỗ có kích thước (11,5x2,5)cm, lưỡi dao bằng kim loại có kích thước (19,5x3,5)cm, trên lưỡi có dập chìm dòng chữ JINLI.
- + 01 (một) viên gạch vỡ, loại gạch đặc, kích thước (11x5,5x6,5)cm, bề mặt bám dính 1 sợi màu đen dài 1,5cm. L3 khai: Đây là viên gạch L3 đã nhặt tại hiện trường sau khi chị D2 bị thương tích.

Ngày 29/7/2021, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định sợi màu đen dính trên bề mặt viên gạch do L3 giao nộp để xác định có phải là tóc của chị D2 không? Ngày 30/7/2021, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định chất màu nâu đỏ thu trên đường bê tông của ngõ đi trong quá trình khám nghiệm hiện trường xác định có phải là máu của chị D2 không?

Tại bản Kết luận giám định số 33/KLGDM-PC09 ngày 03/8/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *Nhóm máu của chị Phạm Thị D2 là nhóm máu O. Mẫu chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường là máu người, nhóm O cùng nhóm máu của chị D2.*

Tại bản Kết luận giám định số 6266/C09-TT3 ngày 20/8/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Sợi màu đen bám dính trên viên gạch là tóc người, dài 1,5cm, không có tế bào bao gốc. Sợi tóc người màu đen bám dính trên viên gạch và mẫu tế bào N mạc miệng ghi thu của Phạm Thị D2 được tiến hành giám định gen AND, tuy nhiên sợi tóc không xác định được kiểu gen AND.*

Tại bản cáo trạng số 122/CT-VKS-TD ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố các bị cáo Nguyễn Mậu N, Nguyễn Mậu L, Nguyễn

Mậu L3, Nguyễn Nhân D1, Nguyễn Nhân T về tội: “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Nhân D về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo L, N, L3 lần lượt khai nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng. Gia đình bị cáo L và bị cáo D1 mâu thuẫn từ lâu liên quan đến chỗ để rác thải sinh hoạt. Tối ngày 26/5/2021, bị cáo D gọi bị cáo L ra nói chuyện về việc để rác thì xảy ra xô xát, bị cáo D đã đâm vào mặt bị cáo L. Sau đó hai gia đình chửi bới, ném gạch vào nhà nhau. Nhóm bị cáo L, N, L3 thừa nhận ngoài hành vi ném gạch, bị cáo L3 còn cầm dao và bị cáo L cầm gậy tuýp sắt nhưng được mọi người can ngăn nên chưa gây thương tích cho ai. Trong quá trình chửi cãi nhau, ném gạch bị cáo L3 bị gạch ném trúng chân gây thương tích nhưng không đề nghị gì.

Các bị cáo D1, D, T lần lượt khai nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng và nghe rõ lời khai của các bị cáo L, Mậu, L3: Xuất phát mâu thuẫn giữa hai gia đình từ lâu nên tối ngày 26/5/2021 bị cáo D gọi bị cáo L nói chuyện, sau đó đã đâm vào mặt bị cáo L. Hai phía gia đình sau đó chửi bới, ném gạch sang nhà nhau. Quá trình ném gạch có trúng chân của bị cáo L3. Ngoài ra trong quá trình cãi chửi nhau bị cáo D có ném gạch trúng đầu chị D2 là vợ bị cáo N. Nhận thức hành vi của bản thân là sai nên bị cáo D1 được sự tác động của D đã bồi thường cho chị D2 số tiền 20.000.0000 đồng. Đồng thời các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị cáo L số tiền 200.000 đồng tương ứng phần tài sản bị hư hỏng.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị D2 trình bày tại phiên tòa: Chị là vợ bị cáo N. Tối ngày 26/5/2021 chị sang can ngăn hai gia đình bị cáo L, D1 chửi bới đánh nhau thì bị cáo D ném gạch trúng đầu gây thương tích 14%. Gia đình bị cáo D đã bồi thường cho chị số tiền 20.000.000 đồng nên chị không có yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo D. Ngoài ra chị D2 cùng vợ bị cáo L là Phạm Thị Hương thay mặt các bị cáo L, N, L3 bồi thường cho gia đình bị cáo D1 số tiền 3.000.000 đồng tương ứng phần tài sản bị hư hỏng. Chị không yêu cầu các bị cáo L, N, L3 hoàn trả số tiền trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hương trình bày tại phiên tòa: Chị là vợ bị cáo L. Khi hai gia đình xô xát chị có mặt và tiến hành can ngăn các bị cáo đánh nhau. Sau khi biết số tài sản bị hư hỏng nhà bị cáo D1, chị và chị D2 đã thay mặt các bị cáo L, N, L3 bồi thường cho gia đình bị cáo D1 số tiền 3.000.000 đồng tương ứng phần tài sản bị hư hỏng. Chị không yêu cầu các bị cáo L, N, L3 hoàn trả số tiền trên.

Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 122/CT-VKSTD ngày 09/11/2021. Trong phần luận tội Kiểm sát viên đã phân tích nguyên

nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mậu N, Nguyễn Mậu L, Nguyễn Mậu L3, Nguyễn Nhân D1, Nguyễn Nhân T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; Bị cáo Nguyễn Nhân D phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

2/ Hình phạt và điều luật áp dụng

* Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhân D từ 24 tháng đến 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 52 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Mậu L, Nguyễn Mậu L3 và Nguyễn Nhân T từ 26 tháng đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 52 tháng đến 56 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhân D1 và Nguyễn Mậu N từ 24 tháng đến 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 52 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Mậu L, Nguyễn Nhân T, Nguyễn Nhân D1, Nguyễn Mậu N, Nguyễn Mậu L3, Nguyễn Nhân D cho Ủy ban nhân dân xã ĐĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3/Trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết

4/Xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy:

- + 01 (một) ống tuýp bằng kim loại dài 1,2m, đường kính 3,2cm;
- + 01 (một) viên gạch vỡ kích thước (16x10x1)cm dạng gạch lát nền;
- + 01 (một) viên gạch vỡ có kích thước (7x6,5x5,5)cm;
- + 01 (một) viên gạch vỡ có kích thước (7x5,5x6,2)cm;
- + 01 (một) mảnh kính kích thước (9,5x4,8x0,4)cm;
- + Phong bì thư chứa chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt nghi máu thu tại đường bê tông của ngõ.

+ 01 (một) con dao loại dao thái dài 31cm, phần cán gỗ có kích thước (11,5x2,5)cm, lưỡi dao bằng kim loại có kích thước (19,5x3,5)cm, trên lưỡi có dập chìm dòng chữ JINLI.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Nhân D, Nguyễn Nhân T, Nguyễn Nhân D1 phát biểu bào chữa nội dung như sau:*

Luật sư nhất trí với quan điểm của Viện Kiểm sát về tội danh đối với các bị cáo. Tuy nhiên các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX chuyển khung hình phạt sang khoản 1 của các điều luật để xử phạt các bị cáo 1 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng.

Riêng bị cáo D có 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2, là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng hình phạt D1ới khung.

Các bị cáo Nguyễn Nhân D1, Nguyễn Nhân D, Nguyễn Nhân T thống nhất lời bào chữa của Luật sư, không bổ sung gì khác. Các bị cáo Nguyễn Mậu L, Nguyễn Mậu L3, Nguyễn Mậu N không tranh luận. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không tranh luận.

Đôi đáp của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Hành vi phạm tội của bị cáo D trong vụ án này là người giữ vai trò chính, là nguyên nhân làm phát sinh mâu thuẫn, bản thân bị cáo là người trực tiếp gây thương tích cho chị D2. Còn việc bị cáo D có con nhỏ và là lao động chính trong gia đình cũng không có căn cứ chứng minh, mặt khác đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nên không được áp dụng.

Bị cáo D1 mặc dù cao tuổi nhưng không có hành vi can ngăn mà lại sử dụng hung khí là gạch ném về phía đối phương, chửi bới; nên không thể áp dụng hình phạt D1ới khung với các bị cáo. Vì vậy Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như đã phát biểu luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo hoàn T khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai tại bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; từ đó có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 35 phút đến 23 giờ 15 phút đêm ngày 26/5/2021, tại khu vực ngõ xóm Đa, Thôn DH, xã ĐĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh, từ cổng nhà Nguyễn Nhân D1 đến đầu ngõ có chiều dài 30m, do có mâu thuẫn trước đó, các bị cáo Nguyễn Mậu L, Nguyễn Mậu N, Nguyễn Mậu L3, Nguyễn Nhân D1, Nguyễn Nhân T, Nguyễn Nhân D đã có hành vi dùng gạch, tuýp sắt, dao... ném nhau

qua lại, chửi to tiếng, đánh nhau gây mất trật tự công cộng. L3 bị gạch ném trúng cẳng chân phải gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1% sức khỏe. Quá trình hai bên dùng gạch ném nhau, D đã dùng 01 viên gạch vỡ loại gạch đặc ném trúng trán bên trái của chị Phạm Thị D2 gây thương tích cho chị D2 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% sức khỏe.

Hành vi đánh chửi nhau to tiếng, dùng hung khí ném nhau như vậy giữa các bị cáo L, N, L3 với các bị cáo D, D1, T diễn ra 40 phút vào thời điểm ban đêm, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến sự yên tĩnh chung của người dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự - an T xã hội tại địa phương. UBND xã ĐĐ, Công an xã ĐĐ, trưởng thôn và quần chúng nhân dân thôn D1ong Húc có văn bản đề nghị cơ quan pháp luật xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi đánh chửi nhau, gây rối trật tự công cộng vào đêm 26/5/2021 theo đúng pháp luật. Như vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Mậu N, Nguyễn Mậu L, Nguyễn Mậu L3, Nguyễn Nhân D1, Nguyễn Nhân T đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”. Quá trình cãi chửi nhau các bị cáo có sử dụng gạch, tuýp sắt, dao nên Cáo trạng truy tố các bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung hình phạt “*Dùng vũ khí, hung khí...*” là có căn cứ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Nhân D dùng gạch ném vào đầu của bà Phạm Thị D2 xác định tổn thương do thương tích gây nên là 14%. Bị cáo D dùng gạch là hung khí nguy hiểm nên Cáo trạng truy tố bị cáo D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử, có Luật sư Phạm Tiến Quyền thực hiện bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mậu L3 và bảo vệ cho bị hại là bà Phạm Thị D2. Tại phiên tòa, Luật sư không có mặt; bị cáo L3 và bà D2 có lời trình bày: không thuê Luật sư để bào chữa và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp nữa, đề nghị HĐXX tiến hành xét xử. Xét thấy việc từ chối mời Luật sư của bị cáo L3 và bà D2 là hoàn T tự nguyện, vì vậy HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Trong vụ án các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên có thể thấy các bị cáo D, L, T có vai trò lớn nhất, xuất phát từ mâu thuẫn giữa hai gia đình liên quan đến khu chứa rác dẫn đến sự việc xô xát, ẩu đả giữa hai bên. Bị cáo L3 là kẻ trực tiếp tham gia chửi bới to tiếng, cầm gạch ném trả và cầm dao đập vào cổng, vì vậy cũng có vai trò tương đương với các bị cáo L, T. Các bị cáo N và D1 có vai trò ngang nhau, khi sự việc xảy ra, các bị cáo không can ngăn mà lại tích cực tham gia chửi bới, ném gạch vào nhau. Vì vậy HĐXX sẽ xem xét, cân nhắc về hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Việc đánh chửi nhau to tiếng, dùng hung khí ném nhau giữa các bị cáo diễn ra khoảng 40 phút vào thời điểm ban đêm đã làm hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự - an T xã hội tại địa phương. Do vậy cần xét xử nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân các bị cáo:

Các bị cáo Nguyễn Mậu L, Nguyễn Mậu L3, Nguyễn Nhân T, Nguyễn Nhân D1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Đối với bị cáo Nguyễn Mậu N và bị cáo Nguyễn Nhân D có nhân thân xấu: Ngày 19/10/2006, bị cáo Nguyễn Nhân D bị Trưởng Công an huyện Tiên Du ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức Cảnh cáo. Ngày 21/10/2017 bị cáo Nguyễn Mậu N bị Trưởng Công an huyện Tiên Du ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau” bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng. Tính đến nay không coi là tiền sự nhưng cần đánh giá về nhân thân của bị cáo D, N khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Nhân D đã tác động đến gia đình bồi thường thương tích do bị cáo gây ra cho bà D2 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Mậu L, Nguyễn Mậu N, Nguyễn Nhân D1, Nguyễn Nhân T, Nguyễn Nhân D, Nguyễn Mậu L3 đã tự nguyện bồi thường về tài sản bị hư hỏng cho gia đình D1 và gia đình L nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo D được bị hại là bà D2 có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo L có bố vợ được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với ý kiến của Luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Nhân D1, Nguyễn Nhân T và Nguyễn Nhân D, HĐXX thấy:

Trong vụ án này, mặc dù bị cáo Nguyễn Nhân D có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, nhưng là kẻ giữ vai trò chính trong vụ án, là nguyên nhân làm phát sinh mâu thuẫn; các bị cáo Nguyễn Nhân D1 và Nguyễn Nhân T chỉ có 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 của BLHS, nên HĐXX

không chấp nhận ý kiến của Luật sư về việc chuyển khung hình phạt đối với bị cáo D1, T và xử mức án D1 đối khung hình phạt đối với bị cáo D.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo Nguyễn Mậu L, Nguyễn Nhân T, Nguyễn Nhân D1 có nhân thân tốt và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đối với các bị cáo Nguyễn Nhân D, Nguyễn Mậu N đã từng bị xử phạt hành chính nhưng đã lâu, đến nay không coi là tiền sự. Bị cáo Nguyễn Mậu L3 trong quá trình phạm tội cũng bị thương tích nhưng không yêu cầu gì. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, mặt khác để tạo điều kiện cho hai gia đình hàn gắn mâu thuẫn nên Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Trách nhiệm dân sự:

Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo D đã tác động đến bố để là bị cáo D1 bồi thường cho bà D2 số tiền chi phí điều trị thương tích là 20 triệu đồng. Bà D2 đã nhận đủ số tiền trên và không có ý kiến gì. Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo N, L3 và bị cáo L cũng đã tác động đến gia đình bồi thường cho gia đình bị cáo D1 số tiền 3.000.000 đồng để khắc phục hậu quả do mình gây ra. Bị cáo D1, T và D cũng đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị cáo L số tiền 200.000 đồng. Các bị cáo, bị hại đã nhận đủ số tiền. Đến nay, các bên đều không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Trong quá trình phạm tội các bị cáo sử dụng gạch, tuýp, dao nhọn để ném vào nhà, đập vào cổng. Xét thấy các vật chứng không có giá trị nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) ống tuýp bằng kim loại dài 1,2m, đường kính 3,2cm; 01 (một) viên gạch vỡ kích thước (16x10x1)cm; 01 (một) viên gạch vỡ có kích thước (7x6,5x5,5)cm; 01 (một) viên gạch vỡ có kích thước (7x5,5x6,2)cm; 01 (một) mảnh kính kích thước (9,5x4,8x0,4)cm; Phong bì thư chứa mẫu vật sau giám định; 01 (một) con dao loại dao thái dài 31cm, phần cán gỗ có kích thước (11,5x2,5)cm, lưỡi dao bằng kim loại có kích thước (19,5x3,5)cm, trên lưỡi có dập chìm dòng chữ JINL.

Đối với con dao (loại dao mèo) mà L3 đã sử dụng khi phạm tội L3 khai: Sau khi sự việc xảy ra, L3 đã để con dao tại cổng nhà mình rồi cùng mọi người đưa chị D2 đi cấp cứu. Khi về nhà L3 tìm lại con dao nhưng không tìm thấy. Cơ quan điều tra yêu cầu L3 giao nộp con dao, do sợ hãi nên L3 đã lấy con dao khác của gia đình giao nộp cho Cơ quan điều tra. Con dao mà L3 giao nộp L3 không sử dụng khi phạm tội. Ngày 30/7/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nhà của Nguyễn Mậu L3, tuy nhiên không thu giữ được con dao L3 đã sử dụng khi phạm tội. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm nhưng đến nay chưa thu hồi được.

[8] Đối với thương tích của Nguyễn Mậu L3, quá trình điều tra không xác định được người đã gây thương tích cho L3. Tuy nhiên, đến ngày 18/8/2021, L3 đã có đơn rút yêu cầu khởi tố và không đề nghị xem xét xử lý người đã gây thương tích cho mình, đồng thời L3 không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với thương tích của L3 là phù hợp pháp luật.

Đối với hành vi D dùng tay đâm vào mặt L, quá trình điều tra L trình bày: Khi bị D đâm, L không bị thương tích gì ảnh hưởng đến sức khỏe. Do đó, đến nay L không có yêu cầu đề nghị gì về thương tích nên Cơ quan điều tra chỉ giáo dục, nhắc nhở D là phù hợp.

Liên quan trong vụ án có hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” của các bị cáo khi xảy ra đánh nhau. Quá trình điều tra không xác định được cụ thể bị cáo nào đã làm hư hỏng tài sản gì, đồng thời giá trị tài sản hư hỏng không đủ căn cứ cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để ra quyết định xử lý vi phạm hành chính nên chỉ giáo dục, nhắc nhở đối với các bị cáo L, N, L3, D1, T, D là phù hợp.

Đối với hành vi gây rối trật tự công cộng của bị cáo D, quá trình điều tra xác định: Khi dùng gạch ném nhau gây rối trật tự công cộng, D đã gây thương tích cho chị D2 nên D đã bị khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý D về tội “Gây rối trật tự công cộng” là phù hợp.

[9] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mậu N, Nguyễn Mậu L, Nguyễn Mậu L3, Nguyễn Nhân D1, Nguyễn Nhân T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; Bị cáo Nguyễn Nhân D phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

2/ Hình phạt và điều luật áp dụng:

* Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhân D 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

* Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Mậu L 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhân T 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 52 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm .

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Mậu L3 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 52 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhân D1 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Mậu N 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo Nguyễn Mậu L, Nguyễn Nhân T, Nguyễn Nhân D1, Nguyễn Mậu N, Nguyễn Mậu L3, Nguyễn Nhân D cho Ủy ban nhân dân xã ĐĐ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy:

+01 (một) ống tuýp bằng kim loại dài 1,2m, đường kính 3,2cm;

+01 (một) viên gạch vỡ kích thước (16x10x1)cm;

+01 (một) viên gạch vỡ có kích thước (7x6,5x5,5)cm;

+01 (một) viên gạch vỡ có kích thước (7x5,5x6,2)cm;

+01 (một) mảnh kính kích thước (9,5x4,8x0,4)cm;

+Phong bì thư chứa mẫu vật sau giám định;

+01 (một) con dao loại dao thái dài 31cm, phần cán gỗ có kích thước (11,5x2,5)cm, lưỡi dao bằng kim loại có kích thước (19,5x3,5)cm, trên lưỡi có dập chìm dòng chữ JINLI.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du)

4/ Án phí áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh/Nhà tạm giữ CA huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT (bị cáo, bị hại, người bào chữa);
- Lưu Hồ sơ vụ án, Văn phòng;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tuấn